

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT

(Kèm theo Thông báo số 63 /TB-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025, của UBND xã Lợi Bắc)

Số TT	Theo bản đồ địa chính					Theo mảnh trích đo						Ghi chú
	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất	Mảnh trích đo	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất	
				3.992,0						3.992,0		
1	6	310	241	637,0	DGT	02-2019	6	310	372	637,0	BHK	
2	6	310	119	388,0	LUC	02-2019	6	310	119	388,0	LUC	
3	6	310	127	270,0	LUC	02-2019	6	310	127	270,0	LUC	
4	6	310	153	329,0	LUC	02-2019	6	310	153	329,0	LUC	
5	6	310	126	235,0	LUC	02-2019	6	310	126	235,0	LUC	
6	6	310	125	266,0	LUC	02-2019	6	310	125	266,0	LUC	
7	6	310	151	235,0	LUC	02-2019	6	310	151	235,0	LUC	
8	6	310	121	130,0	LUC	02-2019	6	310	121	130,0	LUC	
9	6	310	165	137,0	LUC	02-2019	6	310	165	137,0	LUC	
10	6	310	152	221,0	LUC	02-2019	6	310	152	221,0	LUC	
11	6	310	120	164,0	LUC	02-2019	6	310	120	164,0	LUC	
12	6	310	150	307,0	LUC	02-2019	6	310	150	307,0	LUC	
13	6	310	145	167,0	LUC	02-2019	6	310	145	167,0	LUC	
14	6	310	146	296,0	LUC	02-2019	6	310	146	296,0	LUC	
15	6	310	166	210,0	LUC	02-2019	6	310	166	210,0	LUC	